

Tác động của quá trình công nghiệp hóa đến tính chất việc làm của người dân khu kinh tế Nghi Sơn, Tỉnh Gia, Thanh Hóa

Ths. Đoàn Thị Như Quỳnh

Khoa Khoa học xã hội, Trường Đại học Hồng Đức

Nghi Sơn được xem như là một khu kinh tế trọng điểm của tỉnh Thanh Hóa được xây dựng từ năm 2006 bao gồm 12 xã. Hiện nay, khu kinh tế Nghi Sơn (KKTNS) đã thu hút nhiều dự án quan trọng trong nước cũng như nước ngoài với tổng số 135 dự án. Để xây dựng KKTNS, tổng diện tích đất đã được thu hồi là 3.305,3 ha trong đó hộ gia đình bị ảnh hưởng khoảng 18.504 người (trong tổng số 22.670 hộ trong khu kinh tế Nghi Sơn). Số hộ gia đình bị thu hồi đất khoảng 4.624 hộ (trừ xã Hải Thượng và Hải Hà). Số lao động bị ảnh hưởng khoảng 17,605 người (trong tổng số 94,017 lao động ở khu kinh tế Nghi Sơn) (Báo cáo thường niên của UBND huyện Tĩnh Gia, 2013). Có thể nói rằng Hải Yên là xã bị ảnh hưởng mạnh mẽ từ quá trình công nghiệp hóa (CNH), 4 trong 5 thôn đã hoàn toàn di chuyển tới khu tái định cư. Đất canh tác, được xem là một công cụ rất quan trọng cho sự sống còn của nông dân đã bị chuyển đổi để xây dựng khu công nghiệp mới. Mặc dù quá trình công nghiệp hóa đã tạo ra các việc làm mới cho người dân nhưng những người nông dân không thể bắt kịp với tốc độ phát triển mạnh mẽ của triển kinh tế. Sau khi chuyển đổi đất, cơ cấu lao động hoàn toàn thay đổi. Mặt khác, các công ty công nghiệp không thể tuyển dụng được tất cả các lao động dôi dư của xã Hải Yên nên tình trạng thất nghiệp càng trở nên nghiêm trọng hơn.

Mục tiêu và phương pháp nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu: Phân tích những tác động của quá trình công nghiệp hóa đến cơ cấu việc làm của người nông dân khu kinh tế Nghi Sơn, Huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa

Phương pháp nghiên cứu:

Số liệu thứ cấp: đã được thu thập từ 3 cấp tỉnh, huyện, xã và các cơ quan thống kê, từ các nghiên cứu trước đó, tạp chí, internet...

Số liệu sơ cấp: Dữ liệu được thu thập qua phỏng vấn sâu, điều tra hộ gia đình ở xã Hải Yên nơi có tỷ lệ chuyển đổi đất nông nghiệp cao. 97 hộ gia đình được lựa chọn điều tra phỏng vấn (57 hộ ở thôn Văn Yên và 40 hộ ở thôn Trung Yên) trong tổng số 1,831 hộ gia đình.

Phần mềm SPSS và Microsoft excel đã được sử dụng để phân tích dữ liệu định lượng và định tính

Phương pháp thống kê mô tả được thực hành để tính toán các chỉ số thống kê đơn giản như tỷ lệ phần trăm, tổng số, tương quan giữa các biến, mối quan hệ giữa các biến kiểm tra...

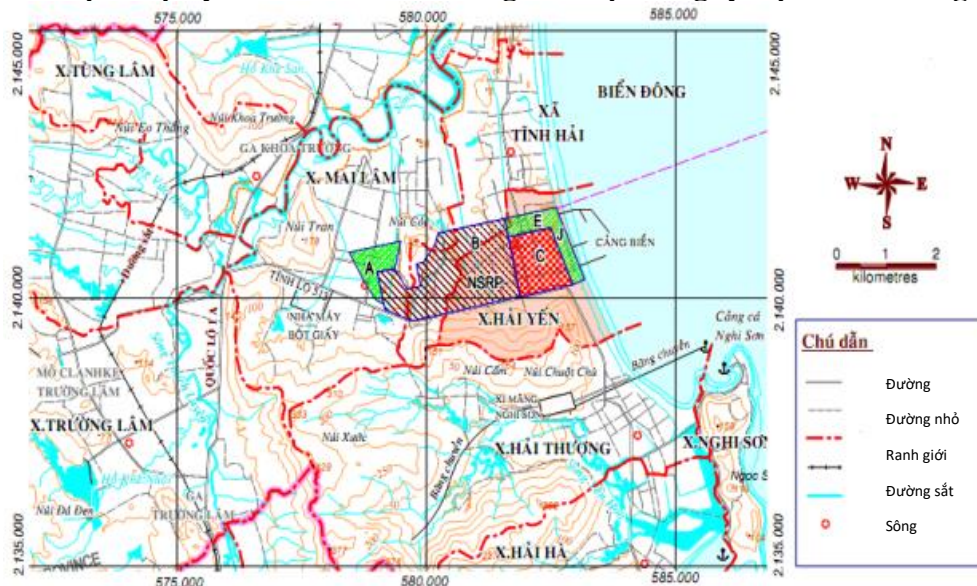
Kết quả nghiên cứu

1. Thực trạng việc làm của các hộ gia đình ở xã Hải Yên

1.1 sử dụng đất tại xã Hải Yên

Xã Hải Yên bao gồm 5 thôn: Nam Yên, Trung Yên, Đông Yên, Bắc Yên, Trung Hậu; trong đó thôn Bắc Yên sẽ sáp nhập vào xã Tĩnh Hải trong thời gian sắp tới và tổng diện tích đất của tất cả bốn thôn còn lại đã hoàn toàn bị thu hồi cho khu công nghiệp trong giai đoạn từ năm 2006 đến năm 2014. Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn, một trong 12 dự án tại xã Hải Yên, đã chiếm phần lớn trong tổng số diện tích đất bị thu hồi. Trong giai đoạn 1 từ 2008 đến 2011, khu E (diện tích 30 ha), khu J (diện tích 32 ha), czone B (diện tích 300 ha) đã được thiết lập. Hiện nay, khu C (diện tích 110 ha) đang được xây dựng ở giai đoạn 2 bắt đầu từ năm 2013.

Biểu 1: Vị trí địa lý của xã Hải Yên trong khu vực công ty Lọc hóa dầu Nghi Sơn



Nguồn: Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn

Bảng 1: Thống kê sở hữu đất của các hộ gia đình trong năm 2007 và 2014

Loại đất (m ² /hộ)	Văn Yên (n= 57)			Trung Yên (n=40)			Tổng (mean)	
	Min	Max	Average	Min	Max	Average		
2007	Đất thổ cư	80	2,000	566	80	2,500	559	563
	Đất nông nghiệp	500	24,000	2,902	500	15,000	3,066	2,980
	Đất khác	0	70,000	1,258	0	300	8	742
	Tổng diện tích đất	580	95,000	4,726	580	15,800	3,632	4,285
2014	Đất thổ cư	80	1,000	175	100	300	155	167

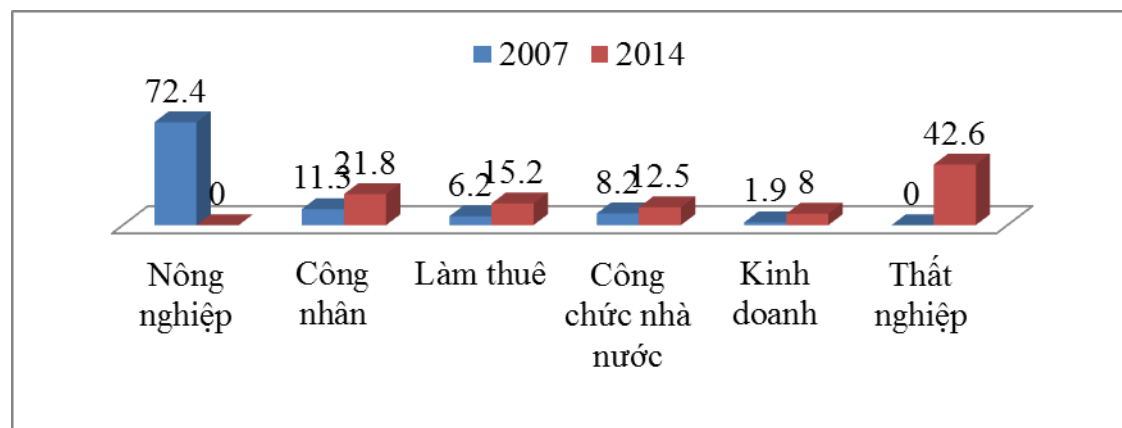
Nguồn: Số liệu điều tra, 2014

Tính trung bình, trong năm 2007, mỗi hộ gia đình trong làng Vạn Yên sở hữu 4,726m² và làng Trung Yên 3,632m², bao gồm đất thổ cư, đất nông nghiệp và các loại đất khác. Tuy nhiên, năm 2014 khi người dân chuyển đến khu tái định cư, diện tích trung bình của một hộ gia đình được sở hữu chỉ còn 167 m². Theo luật đất đai năm 1993, đất nông nghiệp được phân bổ đều theo đầu người cho tất cả các thành viên trong xã và mỗi người được hưởng 1 sào (tương đương 500m²) và bây giờ tất cả các khu vực nông nghiệp đã bị lấn chiếm bởi quá trình CNH. Các quá trình đền bù đất được thực hiện theo Quyết định của Chính phủ số 197/2004 / NĐ-CP ngày 2004/03/12 về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

1.2 Tình hình lao động nông thôn tại xã Hải Yên

Trong quá khứ xã Hải Yên là một vùng thuần nông với hơn 90% lao động tham gia vào các hoạt động nông nghiệp, chiếm tỷ lệ phần trăm nhỏ là đối tượng nghỉ hưu và công chức nhà nước. Cây trồng chính của xã là cây lạc, khoai lang và cây vừng. Cây lúa nước đã được trồng trước năm 2002, tuy nhiên, do trồng lúa không cho năng suất cao nên sau năm 2002 người dân ở đây thay thế trồng lúa với các cây trồng ngắn hạn như cây lạc, khoai lang, cây vừng ... Khi chính phủ có quyết định thành lập khu đô thị mới trong năm 2004 , do tác động của quá trình chuyển giao công nghiệp, những người nông dân đã từ bỏ các hoạt động nông nghiệp và tìm kiếm công việc được trả lương như khuân vác xi măng với sự tham gia của 300 lao động. Một ngày, họ có thể kiếm được hơn 150.000 VND, cao hơn nhiều so với mức thu nhập từ các hoạt động nông nghiệp; Một số người lại tìm kiếm việc làm trong các nhà máy với vai trò là những công nhân. Kể từ năm 2006, khi chính phủ quyết định thành lập Khu kinh tế Nghi Sơn các hoạt động nông nghiệp gần như hoàn toàn bị ngưng trệ, đất nông nghiệp bị bỏ hoang, nông dân tìm cơ hội việc làm trong các nhà máy.

Biểu 2: Tình hình việc làm của lao động trong năm 2007 và 2014



Nguồn: Số liệu điều tra, 2014

Từ kết quả khảo sát các hộ gia đình cho thấy, những lao động chính của xã Hải Yên đã làm việc trong ngành nông nghiệp trong năm 2007 đã được thay thế bởi những người thất nghiệp vào năm 2014, hay nói cách khác, hoạt động sản xuất nông nghiệp đã biến mất và thay vào đó là sự bùng nổ lực lượng thất nghiệp; Tất cả các việc làm phi nông nghiệp tăng nhẹ, đặc biệt lực lượng lao động là công nhân đã tăng từ 11,3% đến 21,8% nhưng không quá nhiều vì khu công nghiệp không tuyển dụng được tất cả các lao động nông nghiệp, những người đã

chuyên giao tất cả đất đai – phương tiện sản xuất chính của họ cho quá trình CNH. Theo báo cáo hàng năm của xã 7/2014, xã Yên Hải, có 156 người làm việc tại Công ty giày Annoza Việt Nam, trong đó, 40 người từ thôn Văn Yên và 35 người từ thôn Trung Yên. Theo kết quả khảo sát, trong tổng số 298 người lao động, chỉ có 63 công nhân trong cả hai thôn Văn Yên và Trung Yên trong năm 2014. Như vậy, cơ hội làm việc trong các nhà máy công nghiệp đang bị thu hẹp. Đó là lý do tại sao người dân địa phương phải cố gắng để có được thu nhập từ những việc làm phi nông nghiệp khác như các nghề làm thuê nhưng thu nhập từ các nguồn này tăng không đáng kể, vì việc làm không ổn định, theo mùa vụ hoặc công việc thủ công như những người giúp việc, khâu vá, thợ xây... một vài công việc đòi hỏi sự kiên nhẫn và sức khỏe mà nhiều người lao động không muốn làm những công việc này. Hoạt động kinh doanh trong năm 2014 tăng lên. Tuy nhiên lĩnh vực này không ổn định vì không phải người nông dân nào cũng có kỹ năng tốt hay ý tưởng cho hoạt động kinh doanh.

Phỏng vấn 1: Điều kiện kinh doanh tại khu tái định cư Xuân Lâm-Nguyên Bình

Từ năm 2010, khi bà con chuyển đến khu tái định cư đã có nhiều hộ gia đình mở doanh nghiệp nhỏ như cửa hàng tạp hóa, tiệm cắt tóc, hàng bán kẹo... nhưng họ nhanh chóng bị phá sản bởi vì có quá nhiều đối thủ xung quanh thị trấn Tĩnh Gia. Nông dân là chuyên gia trong lĩnh vực nuôi trồng trong nông nghiệp nhưng thật khó khăn cho họ trong lĩnh vực kinh doanh.

Phỏng vấn T.V.Q. Chủ tịch xã Hải Yên, 2014

2. Tác động của công nghiệp hóa đến cơ cấu việc làm ở xã Hải Yên

2.1 Việc làm nông thôn trước khi chuyển giao đất

Trước đây, Tĩnh Gia là một trong những huyện có đời sống thấp của tỉnh Thanh Hóa nơi đất đai chủ yếu là nghèo dinh dưỡng và luôn luôn trong tình trạng khô hạn, mặn, đầm lầy và đất bạc màu, không có sông và các công trình thủy lợi. Cây lúa nước đã được trồng ở đây nhưng không cho năng suất cao hầu hết chỉ khoảng hơn 100kg / sào (500m²) (LND, Phó Chủ tịch xã Hải Yên). Đến năm 2000 người dân xã Hải Yên đã chuyển đổi sang trồng cây lạc, khoai lang, vừng... Đây là các loại cây cho năng suất cao nhưng chi phí đầu vào cao. Như vậy, đời sống của người nông dân vẫn nghèo quanh năm. Để có thêm thu nhập bà con đã hăng hái chăn nuôi nhưng nhiều năm qua người dân đã bị thất thu do dịch bệnh.

Phỏng vấn 2: Tính toán thu nhập của người nông dân

Năm 2007, gia đình tôi có 3.000 m² đất nông nghiệp, trong đó chúng tôi sử dụng 2 sào lúa, 2 sào trồng lạc và 2 sào trồng khoai lang. Năng suất lúa là 150 kg / sào, một năm có 2 vụ, lạc đạt 200 kg / sào với 3 vụ mùa trong năm, và khoai lang là 200 kg / sào với 3 vụ mùa. Nếu tính trong năm 2007, cây lúa đạt 4 ngàn đồng/ kg, lạc là 20 ngàn đồng / kg, khoai lang là 2.5 ngàn đồng / kg. Tổng thu nhập từ hoạt động trồng trọt là khoảng 30 triệu đồng / năm cộng với 1 con bò trong độ tuổi sinh sản tại thời điểm đó (thời điểm bị mất giá) là 7 triệu đồng / con. Như vậy tổng thu nhập từ sản xuất nông nghiệp là 37 triệu đồng / năm, trong khi tổng số thành viên trong gia đình tôi là 7 người suy ra mỗi thành viên có thu nhập là 514.000 / người / tháng. Tuy nhiên, tôi không nói thêm chi phí đầu vào của sản xuất nông nghiệp như giống, phân bón, con giống.... (Các sản phẩm nông nghiệp giá được so sánh với

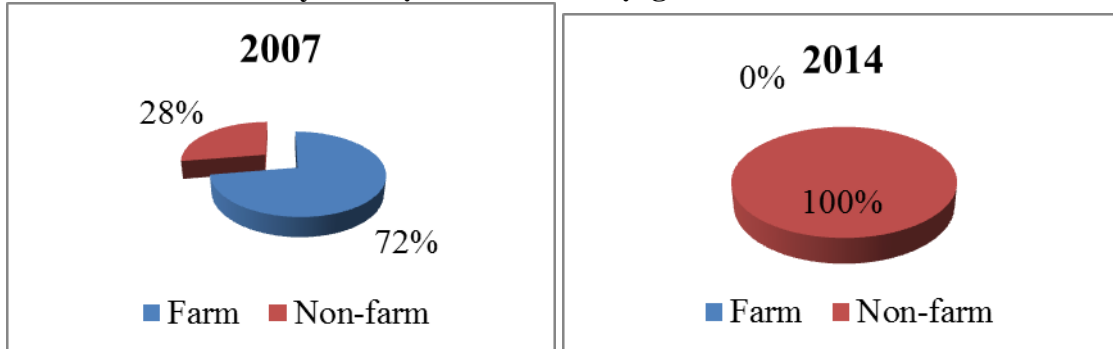
Đặc điểm lao động nông thôn xã Hải Yến

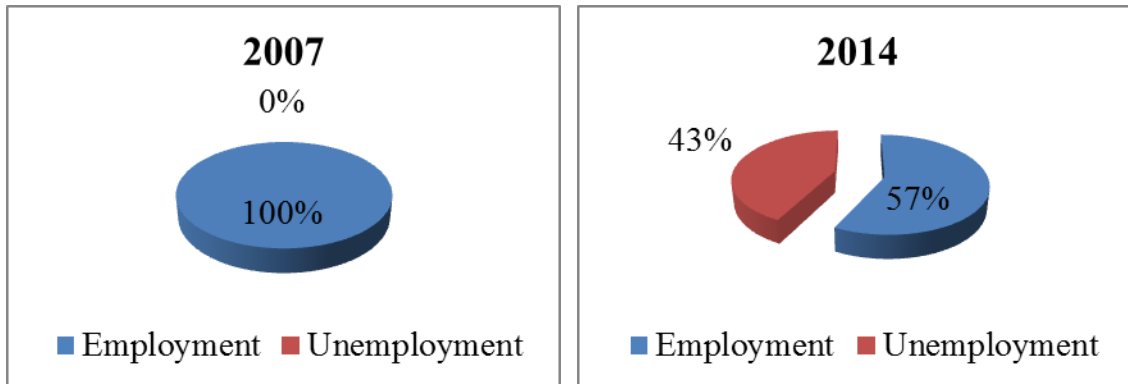
Trong qua khứ, các hoạt động sản xuất chính của xã Hải Yến là nông nghiệp với hơn 90% dân số gắn bó quanh năm với ruộng vườn. Nông dân là những người đã cố định suy nghĩ của mình trên những cánh đồng cá nhân do vậy họ gặp nhiều khó khăn để mở rộng suy nghĩ trong các tình huống mới như quá trình CNH. Theo lịch sử, xã Hải Yến, có hai làng là Ngọc Đường và Văn Yên, Ngọc Đường là làng gốc với truyền thống hiếu học nhiều người đã đỗ đạt cao và người dân nơi đây luôn tự hào về giá trị lịch sử này. Ngày nay, quá trình CNH được mở rộng, những người nông dân đã không sống và làm việc trên mảnh đất cũ của mình nhưng suy nghĩ cũ thì vẫn tồn tại điều nay đã để lại cả hai mặt tích cực và tiêu cực. Khi nông dân hoàn toàn chuyển đổi môi trường sống nơi họ không thể sử dụng kỹ năng nông nghiệp trong kỹ năng công nghiệp, thương mại và dịch vụ. Một số hộ nông dân đã cố gắng kinh doanh nhưng họ nhanh chóng bị phá sản và từ đó họ không muốn cố gắng nữa. Thất bại trong lĩnh vực kinh tế nhiều người nông dân chỉ muốn có đất nông nghiệp để tiếp tục sản xuất nhưng trong thực tế không thể xảy ra. Một số lao động đã nỗ lực học tập và đã có việc làm ổn định, thành công nhưng một số nông dân vẫn không tìm được việc làm mới do tư tưởng hưởng thụ từ khoản tiền bồi thường rất lớn.

2.2 Việc làm nông thôn sau khi chuyển giao đất

Cơ cấu lao động của xã Hải Yến đã nhanh chóng thay đổi khi họ chuyển môi trường sống từ một nơi mà có diện tích đất lớn để nuôi trồng các hoạt động nông nghiệp đến một nơi chỉ có đất thổ cư. Mất phương tiện sản xuất nông nghiệp buộc những người nông dân phải thay đổi công việc. Mặc dù quá trình CNH mang lại rất nhiều những lợi thế khác nhau như tạo công ăn việc làm mới trong lĩnh vực công nghiệp, cải thiện cơ sở hạ tầng, và mang lại khoản bồi thường khổng lồ mà chưa bao giờ họ có thể nhìn thấy trong cuộc sống của họ trước đó. Tuy nhiên, có quá nhiều áp lực đối với người nông dân khi họ tiếp cận công việc mới với những đòi hỏi trình độ học vấn cao, khả năng tốt trong sản xuất công nghiệp...

Biểu 3: Quá trình thay đổi việc làm của lao động xã Hải Yến





Nguồn: Số liệu điều tra, 2014

Kết quả nghiên cứu cho thấy lực lượng lao động đã có sự thay đổi trước và sau khi chuyển giao đất (2007 và 2014). Trong khi năm 2007, nhóm lao động nông nghiệp chiếm tỷ trọng lớn nhất (72%), phi nông nghiệp chỉ đạt 28%, nhưng năm 2014, 100% lao động của xã Hải Yến làm trong các hoạt động phi nông nghiệp. Nghịch lý thay, 100% lao động có việc làm trong năm 2007, nhưng chỉ có 57% trong năm 2014, trong khi 43% lao động đang trong tình trạng thất nghiệp.

Trong khi, trước giai đoạn chuyển giao đất người dân nông thôn hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp chiếm 72% nhưng sau khi chuyển giao đất hoạt động chính lại xung quanh khu vực công nghiệp. Những người lao động làm việc trong các nhà máy công nghiệp và những công chức nhà nước (34%) là những đối tượng có việc làm chính thức và đảm bảo. Tuy nhiên, rất nhiều người dân nông thôn làm những công việc mà không có hợp đồng dài hạn và bảo hiểm xã hội trong năm 2014 (23,2%) trong khi đó số lượng này chỉ chiếm 4,6% trong năm 2007. Như vậy, sự thay đổi trong cơ cấu nghề nghiệp của các hộ nông dân sau khi thu hồi đất có thể được xem như là sự kết thúc giai đoạn của lao động nông nghiệp và mở rộng công việc trong lĩnh vực công nghiệp trong cả những công việc chính thức và không chính thức.

2.3 Tỷ lệ thất nghiệp ở xã Hải Yến

Người thất nghiệp là những người không có việc làm nhưng họ đang tìm kiếm việc làm hoặc chờ đợi cơ hội làm việc trở lại (Nguyễn Hữu Dũng, 1997). Để phù hợp với tình hình nghiên cứu tại xã Hải Yến, tôi phân loại người thất nghiệp là người trong độ tuổi lao động không có việc làm và đang tìm việc làm.

Lao động thất nghiệp tăng lên đáng kể do chuyển đổi đất nông nghiệp, người nông dân bị mất phương tiện sản xuất và việc làm trong khi Chính phủ đã không đáp ứng kịp tốc độ chuyển đổi việc làm của nông dân. Độ tuổi lao động từ 18 đến 35 tuổi, là đối tượng phù hợp với yêu cầu của các doanh nghiệp. Tuy nhiên, những lao động trên 35 tuổi, rất khó để có thể được tuyển dụng vào các nhà máy do tình trạng sức khỏe, thời gian làm việc, thích ứng chậm với công nghệ.... Hơn nữa, lao động nữ chỉ được tuyển dụng khi họ đã kết hôn và có đủ hai con, vì khi đó lao động nữ sẽ tập trung hơn vào công việc của mình và không bị ngắt quãng trong suốt quá trình làm việc tại công ty.

Phỏng vấn 3: Quan điểm về tuyển dụng

Tôi nộp đơn xin làm việc tại Công ty Giày Annora Việt Nam nhưng họ không chấp nhận vì

công ty này lấy đất từ xã Trường Lâm và chỉ tuyển dụng lao động từ xã Trường Lâm. Xã Hải Yên chúng tôi chuyển giao đất cho Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn và chúng tôi sẽ chỉ được tuyển chọn từ các doanh nghiệp này, nhưng bây giờ tôi vẫn chưa thấy sự tuyển dụng của công ty. Hơn nữa, các doanh nghiệp sẽ không tuyển dụng lao động trên 35 tuổi bởi vì họ nghĩ rằng chúng tôi không có đủ sức khỏe để làm việc cho họ.

Phỏng vấn CTN, 41 tuổi, thôn Văn Yên

Tuy nhiên ý kiến này không phải là lý do thích hợp tại sao nhiều người nông dân không được lựa chọn bởi vì đến nay có 165 lao động của xã Hải Yên đang làm việc tại Công ty Giày Annora Việt Nam. Hơn nữa, Phó Chủ tịch xã Hải Yên phản bác rằng không có trường hợp Công ty Giày Annora Việt Nam chỉ tuyển lao động từ nơi họ được chuyển giao đất. Các doanh nghiệp sẽ chỉ chấp nhận lao động có đủ tiêu chuẩn về sức khỏe, tuổi tác, trình độ học vấn và kỹ năng. Không phải chỉ tuyển lao động trong xã nơi Nhà máy được xây dựng trên. Mặt khác, lý do tại sao người dân địa phương vẫn còn trong tình trạng thất nghiệp dài là do quá trình định hướng nghề nghiệp-dạy nghề không có hiệu quả và người dân địa phương không có ý thức học nghề nghiêm túc.

Phỏng vấn 4: Chương trình đào tạo nghề ở xã Hải Yên

Quá trình đào tạo nghề không hiệu quả do khả năng tiếp thu của nông dân kém trong lĩnh vực công nghệ thông tin, cơ khí, hàn, xây dựng.... Chính phủ đã hỗ trợ tài chính cho nông dân trong quá trình đào tạo. Ví dụ, đào tạo nghề xây dựng khi đi học người dân sẽ được nhận 100.000 đồng / ngày, dân đã rất háo hức đi học nhưng mục đích của họ không phải lĩnh hội kiến thức xây dựng mà họ chỉ muốn lấy tiền từ hoạt động đó. Quan trọng hơn, nhà nước đã không đào tạo một cách khoa học, chương trình đào tạo nghề phải được tiến hành trước thời điểm chuyển giao đất một thời gian lúc đó nông dân sẽ không bị mất phương hướng trong chuyển đổi nghề nghiệp. Nay, người lao động trong độ tuổi (18-40 tuổi) sẽ được hướng dẫn đào tạo nghề, với những người trẻ tuổi thì đó không phải là điều khó nhưng những lao động từ 35 tuổi trở lên họ sẽ khó có thể theo được các chương trình đào tạo. Đó là lý do tại sao người dân vẫn không thoát khỏi tình trạng thất nghiệp.

Khi nông dân chuyển đến khu tái định cư. Chính phủ đã mở một số chương trình đào tạo nghề như lớp Bèo Tây với 50 học viên trong năm 2011, nhưng lớp học này phải đóng cửa ngay lập tức bởi vì công việc không phù hợp. Hay, lớp xây dựng với 61 học viên, mở 4/2014 đến 19/7/2014. Mục tiêu của đào tạo nghề đáp là ứng nhu cầu xây dựng tại xã Hải Yên, nhưng nó không mang lại kết quả tốt vì nông dân không tiếp thu được và sau khi học họ cũng không biết làm thế nào để xây một ngôi nhà.

Phỏng vấn Phó Chủ tịch xã Hải Yên

Trong năm 2014 nhiều công ty đang trong quá trình xây dựng trong Khu Kinh tế Nghi Sơn nên sẽ tạo ra rất nhiều việc làm thêm trong thời gian ngắn cho người dân như công nhân xây dựng, khuôn vác, bảo vệ, người trợ giúp nấu ăn, nhân viên vệ sinh...

Phỏng vấn 5: Cơ hội việc làm của người lao động

Khu công nghiệp đã chưa đáp ứng được nhu cầu việc làm của nông dân vì vấn đề này

cần một khoảng thời gian dài để giải quyết. Tuy nhiên, người dân không biết làm thế nào để quản lý tiền bồi thường của họ. Họ đã tiêu quá nhiều vào việc xây nhà, mua đồ nội thất, nhưng không biết làm thế nào để sử dụng tiền của họ một cách hữu ích trong kinh doanh hoặc tìm cách sinh lợi nhuận. Hơn nữa, các nhà máy trong khu kinh tế đang được xây dựng. Có việc làm thêm dồi dào nhưng họ đã không làm mà từ chối do điều kiện làm việc, giao thông quá khó khăn hay bất lợi. Họ nghĩ rằng tiền lãi suất gửi ngân hàng có thể hỗ trợ cho họ, nhưng không thể.

Phỏng vấn Phó ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn.

Cuộc cách mạng công nghiệp đã tạo ra máy móc phức tạp và sản xuất hàng hoá không phụ thuộc vào nông dân. Nếu trong xã hội nông dân vẫn còn tồn tại, họ chỉ chiếm vị trí thứ hai trong sản xuất của cải. Hơn nữa, một số lượng lớn các công nhân công nghiệp, những người điều khiển các máy móc cũng cần có nhu cầu thực phẩm. Thông thường nguồn cung cấp lương thực cho công nhân không còn được đảm nhận bởi những người nông dân sản xuất với quy mô nhỏ, kỹ thuật truyền thống mà do những "xưởng canh tác" nơi sẽ áp dụng công nghệ và cuộc cách mạng công nghiệp vào việc trồng cây lương thực trong các trang trại lớn có đầu tư và điều hành một cách khoa học hơn. Những người làm việc trong các trang trại không phải là nông dân mà họ là những công nhân nông nghiệp với mức lương như những công nhân công nghiệp. Cả xã hội đều chứa đựng các mối đe dọa đối với người nông dân, bất kể do nhu cầu cần có sản phẩm dư thừa hay do cạnh tranh (nơi cạnh tranh có thể biến người nông dân thành vô dụng). (Fric R. Wolf). Tác giả này giải thích vị trí của nông dân trong xã hội mới, qua đó ta thấy nông dân xã Hải Yến rất khó để thích nghi với hoàn cảnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, trừ khi họ được đào tạo bài bản và khoa học.

Kết luận

Đất đai là nguồn tư liệu sản xuất chính liên quan trực tiếp đến việc làm của người nông dân nay bị chuyên đổi cho khu công nghiệp dẫn đến sự thay đổi đáng kể về cơ cấu việc làm của người dân.

Quá trình CNH đã làm thay đổi mạnh mẽ trong cơ cấu lao động trong Khu kinh tế Nghi Sơn. Nó đã thay đổi 100% từ các hoạt động sản xuất nông nghiệp sang phi nông nghiệp, từ người dân nông thôn thành người dân đô thị một cách nhanh chóng và mạnh mẽ.

Nhiều công việc mới được tạo ra trong các công ty công nghiệp đã giúp một số lượng lớn của người dân địa phương có thu nhập ổn định mà họ không thể kiếm được từ hoạt động nông nghiệp trước đây. Tuy nhiên, nhiều lao động phải đối mặt với tình trạng thất nghiệp

Tài liệu tham khảo

FAO, 2011. *Guidance on how to address rural employment and decent work concerns in FAO activities*

FAO, 2007. *Rural Households' Livelihood and Well-Being*

Ủy ban nhân dân xã Hải Yến, (2013). Báo cáo hàng năm của xã Hải Yến, 2013

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, (2013). *Báo cáo hàng năm của tỉnh Thanh Hóa 2013*

Ủy ban nhân dân huyện Tĩnh Gia, (2014). *Báo cáo hàng năm của huyện Tĩnh Gia, 2014.*

John Walton, (1987) *Theory and research on industrialization*, Annual Review of Sociology, Vol. 13, (1987), pp. 89-108

Fric R. Wolf, *Peasantry and its' problems*